

Đông Hà, ngày 25 tháng 12 năm 2003

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHOÁ IV- KỲ HỌP THỨ 11

NGHỊ QUYẾT

*Phê chuẩn tổng biên chế hành chính, biên chế sự nghiệp
năm 2004 tỉnh Quảng Trị.*

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Căn cứ luật tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi) ngày 21/6/1994;
- Căn cứ nghị định số 71/ 2003/NĐ- CP ngày 19 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ về phân cấp quản lý biên chế hành chính, biên chế sự nghiệp nhà nước;
- Xét tờ trình số: 2414/UB-TTr ngày 11 tháng 12 năm 2003 của UBND tỉnh về kế hoạch biên chế hành chính sự nghiệp năm 2004;
Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế, Ban Văn hoá - Xã hội và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Phê chuẩn chi tiêu biên chế hành chính, biên chế sự nghiệp năm 2004 của tỉnh Quảng Trị là: 13.118 (*Mười ba ngàn một trăm mười tám*) biên chế.

Trong đó:

- Quản lý nhà nước: 1.536 biên chế.
- Sự nghiệp giáo dục: 9.433 biên chế.
- Sự nghiệp Y tế: 1.539 biên chế.
- Sự nghiệp văn hóa: 336 biên chế.
- Sự nghiệp khác: 249 biên chế.

- Dự phòng quản lý nhà nước: 25 (Huyện đảo Cồn Cỏ: 22 biên chế và các Ban HĐND tỉnh 3 biên chế).

Năm 2004 tăng thêm 525 biên chế cho các địa phương đơn vị sau:

**I. Quản lý hành chính nhà nước bổ sung thêm : 68 (sáu mươi tám) biên
chế, cho các cơ quan đơn vị:**

1. Sở Tài nguyên - Môi trường bổ sung thêm: 4 (*bốn*) biên chế.
2. Chi cục Kiểm lâm bổ sung thêm: 4 (*bốn*) biên chế.
3. Thanh tra nhà nước tỉnh: 2 (*hai*) biên chế.
4. Văn phòng HĐND tỉnh: 2 (*hai*) biên chế.
5. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội: 5 (*năm*) biên chế .
6. UBND các Huyện, thị xã: 26 (*hai mươi sáu*) biên chế.

7. Dự phòng 25 (*hai mươi lăm*) biên chế

Trong đó:

+ Huyện đảo Cồn Cỏ: 22 biên chế.

+ Các ban HĐND tỉnh: 3 biên chế.

II. Sự nghiệp giáo dục bổ sung thêm : 405 (Bốn trăm linh năm) biên chế, cho các bậc học:

1. Tiểu học bổ sung thêm: 46 (*bốn mươi sáu*) biên chế

2. Trung học cơ sở, bổ sung thêm: 215 (*Hai trăm mươi lăm*) biên chế.

3. Trung học phổ thông, bổ sung thêm: 73 (*bảy mươi ba*) biên chế.

4. Mầm non bổ sung thêm: 71 (*bảy mươi một*) biên chế.

III. Sự nghiệp Y tế, bổ sung thêm: 36 (*ba mươi sáu*) biên chế cho các đơn vị sau:

1. Trung tâm y tế dự phòng bổ sung thêm: 8 (*tám*) biên chế.

2. Trung tâm y tế Hướng Hoá bổ sung thêm: 16 (*mười sáu*) biên chế.

3. Phòng khám khu vực các Huyện, Thị xã bổ sung thêm: 12 (*mười hai*) biên chế.

IV Sự nghiệp khác bổ sung thêm: 16 (*Mười sáu*) biên chế. cho các đơn vị :

1 Trung tâm xúc tiến đầu tư: 5 (*năm*) biên chế

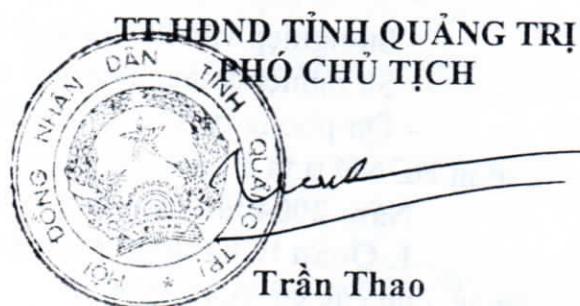
2. Trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ bổ sung : 5 (*năm*) biên chế

3. Liên hiệp các hội Khoa học kỹ thuật: 1 (*một*) biên chế

4. Ban Quản lý Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng tỉnh: 5 (*năm*) biên chế.

Điều 2: HĐND tỉnh giao trách nhiệm cho UBND tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện; Thường trực HĐND, các Ban HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết được HĐND tỉnh khoá IV kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 25 tháng 12 năm 2003./.



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI NGUYÊN BẢN TRONG HỒ SƠ LUU TRỮ	
Tài liệu được sao từ:	Phông:... HĐND tỉnh Quảng Trị
Mục lục số:	03. Hồ sơ số: 23. Tờ số: 164
Số chứng thực:	88
Ngày 04 tháng 4 năm 2019	